



**BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
KÍNH CHÚC**
Quý Đồng Đạo, Quý cơ sở và Thân hữu
Một Lễ Giáng Sinh 2020 và Năm Mới Dương Lịch 2021
VUI VẺ - HẠNH PHÚC - AN BÌNH



THÁNH-NGÔN NOEL 1925

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viêt Cao Đài
Tiên Ông Đại Bô Tát Ma Ha Tát
Giáo Đạo Nam Phương

Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên
Đạo mầu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

Đêm nay, 24 Décembre phải vui mừng vì là ngày của ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây (Europe).

Ta rất vui lòng mà thấy đệ tử kính mến ta như vậy.

Nhà này sẽ đầy ơn Ta (Nhà của M. C...).

Giờ ngày gần đến, đợi lệnh nơi Ta.

Ta sẽ làm cho thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn nữa.

CHIÊU KỲ TRUNG độ dẫn **HOÀI** sanh,
BẢN đạo khai **SANG QUÍ GIẢNG** thành;
HẬU ĐỨC TẮC CỬ Thiên Địa cảnh.
HƯỜN MINH MÂN đáo thủ đài danh.

(Mười hai chữ lớn trong ba câu trên là tên của mười hai người môn đệ trước hết là của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, còn ba chữ xiêng lớn trong câu chót là tên ba vị hầu đàn).

* * *

LỄ CHÚA GIÁNG SINH ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1-12 năm Giáp Ngọ



Đêm nay là đêm Lễ Chúa Giáng Sinh. Mỗi năm Bàn Đạo đã giảng về Đạo của Chúa Jésus Christ nhiều rồi. Nhưng hôm nay Bàn Đạo vẫn nhắc lại Đạo của Đấng Cứu Thế. Trong Sám Truyền của Thiên Chúa Giáo có nói rằng: Tổ Tông của loài người là Bà Eve và Ông Adam do nơi tay Đức Chí Tôn đào tạo ra, lại còn ban thưởng một đặc ân cho ở nơi Địa Đàng. Nơi ấy Tiên Gia của chúng ta gọi là Tiên Cảnh.

Nhờ Đức Chí Tôn ban cho một điểm linh quang nên con người khôn hơn

loài vật hữu sinh đồng chung sống với nhau, không biết chết là gì. Nhưng khi Đức Chí Tôn cho ra ở nơi Địa Đàng, không giữ lời dặn của Đức Ngài, ăn trái Cấm nên bị Đức Chí Tôn phạt đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì lẽ mất nghĩa với Đức Chí Tôn nên phải chịu khổ não. Xét ra cho kỹ giờ phút này hơn loại khổ não là bị điều phạt của Đức Chí Tôn đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì có nên Ông cha ta trở nên phạm tục không còn về Tiên phong Đạo cốt nữa nên phải chịu Luật Luân Hồi là vậy.

Nhưng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết lòng từ bi bác ái của Ngài thế nào chăng? Phạt chẳng lẽ phạt mãi, nên Ngài mới liệu phương cứu rỗi. Vì có nên Ngài giao cho Chúa Jésus Christ hay Jésus Nazareth lãnh phần cứu thế đặng chuộc tội cho Tổ Tông của loài người đã bất nghĩa đối cùng Đức Chí Tôn.

Vì có cho nên Ngài hy sinh tánh mạng chịu chết trên cây Thánh Giá bởi sự hung bạo của dân Do Thái.

Hôm nay cả toàn thể người Công Giáo đều làm Lễ kỷ niệm ngày Chúa Jésus Christ đến cứu thế. Bàn Đạo xin nhắc lại gương hy sinh vô đôi của Ngài dám chịu chết vì loài người, dám chịu chết đặng chuộc tội lỗi cho loài người, dám chịu chết vì hung bạo của loài người. Bàn Đạo ước mong toàn thể hơn loại trên mặt địa cầu này noi gương của Ngài, là bởi Ngài chịu khổ hình một cách đau đớn khổ não cũng vì loài người.

Nền chơn giáo của Ngài, Ngài chỉ định có một khuôn luật là Thập điều, nên khi ấy các Môn Đệ của Ngài hỏi Ngài trong 10 điều răn ấy phải giữ điều nào hơn hết. Đức Chúa Jésus nói: Ta phải thương yêu Chí Tôn trên hết mọi sự và thương yêu bạn đồng sanh mình cũng như mình.

Ôi! Nếu hơn loại biết yêu thương bạn đồng sanh của họ như Thánh Giáo đã dạy từ 2.000 năm nay, thì tưởng lại giờ phút này sẽ tránh khỏi nạn tương tàn tương sát, nó làm cho thế giới chẳng hề buổi nào hưởng đặng hòa bình, chỉ cứ ly loạn mãi thôi.

Chúng ta thử giờ lịch sử loài người ra xem, thì không có một thế kỷ nào mà không có giặc giã tàn sát lẫn nhau giờ này chúng ta cũng thế. Các bạn đồng đạo Tôn giáo cũng thế. Hôm nay xúm xích nơi Đền Thánh chung vào lòng từ bi bác ái vô tận vô biên của Đức Chí Tôn để cầu nguyện một điều là Đức Chúa Jésus Christ sống lại là mơ ước thế nào hơn loại hưởng đặng đặc ân ấy, để chia khổ não đừng tàn sát lẫn nhau đem trở lại sự yêu ái lẫn nhau. Nhìn nhau là bạn đồng sanh, lời cầu nguyện quý báu hơn hết, với Đức Chí Tôn là cầu nguyện như thế. Bàn Đạo nói Đức Chúa Jésus Christ đối với triết lý của Đức Chúa Trời như thế nào thì hôm nay đường lối của Đức Chí Tôn đến dạy chúng ta như thế ấy. Chúng ta chỉ mong mỗi có một điều là hơn loại đặng hòa bình mà thôi.

Phụ ghi: Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày âl. 01-12-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 25-12-1954).

HẾT

CÔ BÉ BÁN DIÊM - Truyện cổ Andersen

Một cô bé bán diêm đi chân trần trong đêm giá rét, cô bé đến một góc tường ngồi, sau khi nghĩ ngợi cô bé đã đánh liều quẹt từng que diêm lên, ánh sáng đỏ rực của que diêm cho cô bé trông thấy những điều kì diệu. Cuối cùng cô bé đã chết vì trời rét....

Rét dữ dội. Tuyết rơi. Trời đã tối hẳn. Đêm nay là đêm giao thừa.

Giữa trời đông giá rét, một em gái nhỏ đầu trần, chân đi đất, đang dò dẫm trong đêm tối.

Lúc ra khỏi nhà em có đi giày vải, nhưng giày vải phỏng có tác dụng gì kia chứ !

Giày ấy của mẹ em để lại, rộng quá, em đã liên tiếp làm văng mất cả hai chiếc khi em chạy qua đường, vào lúc hai chiếc xe ngựa đang phóng nước đại.

Chiếc thứ nhất bị xe song mã nghiêng, rồi dính theo tuyết vào bánh xe; thế là mất hút. Còn chiếc thứ hai, một thằng bé lượm được, cười sằng sặc, đem tung lên trời. Nó còn nói với em bé rằng nó sẽ giữ chiếc giày để làm nôi cho con chó sau này.

Thế là em phải đi đất, chân em đỏ ửng lên, rồi tím bầm lại vì rét.

Chiếc tạp dề cũ kỹ của em đựng đầy diêm và tay em còn cầm thêm một bao.

Em cố kiếm một nơi có nhiều người qua lại. Nhưng trời rét quá, khách qua đường đều rảo bước rất nhanh, chẳng ai đoái hoài đến lời chào hàng của em.

Suốt ngày em chẳng bán được gì cả và chẳng ai bố thí cho em chút đỉnh. Em bé đáng thương, bụng đói cật rét, vẫn lang thang trên đường. Bông tuyết bám đầy trên mái tóc dài xoắn thành từng búp trên lưng em, em cũng không để ý.

Cửa sổ mọi nhà đều sáng rực ánh đèn và trong phố sực nức mùi ngỗng quay. Chả là đêm giao thừa mà ! Em tưởng nhớ lại năm xưa, khi bà nội hiền hậu của em còn sống, em cũng được đón giao thừa ở nhà. Nhưng thân chết đã đến cướp bà em đi mất, gia sản tiêu tán và gia đình em đã phải lìa ngôi nhà xinh xắn có dây trường xuân leo quanh, nơi em đã sống những ngày đầm ấm, để đến chui rúc trong một xó tối tăm, luôn luôn nghe những lời mắng nhiếc, chửi rủa.

Em ngồi nép trong một góc tường, giữa hai ngôi nhà, một cái xây lù lỉ lại một chút.

Em thu đôi chân vào người, nhưng mỗi lúc em càng thấy rét buốt hơn.

Tuy nhiên em không thể nào về nhà nếu không bán được ít bao diêm, hay không ai bố thí cho một đồng xu nào đem về; nhất định là cha em sẽ đánh em.

Và lại ở nhà cũng rét thế thôi. Cha con em ở trên gác, sát mái nhà và, mặc dầu đã nhét giẻ rách vào các kẽ hở trên vách, gió vẫn thổi rít vào trong nhà. Lúc này đôi bàn tay em đã cứng đờ ra.

Chà ! Giá quẹt một que diêm lên mà sưởi cho đỡ rét một chút nhỉ ? Giá em có thể rút một que diêm ra quẹt vào tường mà hơ ngón tay nhỉ ? Cuối cùng em đánh liều quẹt một que diêm. Diêm bén lửa thật là nhạy. Ngọn lửa lúc đầu xanh lam, dần dần biếc đi, trắng ra, rực hồng lên quanh que

gỗ, sáng chói trông đến vui mắt.

Em hơ đôi tay trên que diêm sáng rực như than hồng. Chà ! Ánh sáng kỳ diệu làm sao ! Em tưởng chừng như đang ngồi trước một lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng. Trong lò, lửa cháy nom đến vui mắt và tỏa ra hơi nóng dịu dàng.

Thật là dễ chịu ! Đôi bàn tay em hơ trên ngọn lửa; bên tay cầm diêm, cái ngón cái nóng bỏng lên. Chà ! Khi tuyết phủ kín mặt đất, gió bắc thổi vun vút mà được ngồi hàng giờ như thế, trong đêm đông rét buốt, trước một lò sưởi, thì khoái biết bao!

Em vừa duỗi chân ra sưởi thì lửa vụt tắt, lò sưởi biến mất. Em ngồi đó, tay cầm que diêm đã tàn hẳn. Em bần thần cả người và chợt nghĩ ra rằng cha em đã giao cho em đi bán diêm; đêm nay, về nhà thế nào cũng bị cha mắng.

Em quẹt que diêm thứ hai, diêm cháy và sáng rực lên. Bức tường như biến thành một tấm rèm bằng vải màn. Em nhìn thấu tận trong nhà. Bàn ăn đã dọn, khăn trải trắng tinh, trên bàn bày toàn bát đĩa bằng sứ quý giá, và có cả một con ngỗng quay. Nhưng điều kỳ diệu nhất là ngỗng ta nhảy ra khỏi đĩa và mang cả dao ăn, phóng sét, cắm trên lưng, tiến về phía em bé.

Rồi... que diêm vụt tắt; trước mặt em chỉ còn là những bức tường dày đặc và lạnh lẽo.

Thực tế đã thay thế cho mộng mị: chẳng có bàn ăn thịnh soạn nào cả, mà chỉ có phố xá vắng teo, lạnh buốt, tuyết phủ trắng xoá, gió bắc vi vu và mấy người khách qua đường quần áo ấm áp vội vã đi đến những nơi hẹn hò, hoàn toàn lãnh đạm với cảnh nghèo khổ của em bé bán diêm.

Em quẹt que diêm thứ ba. Bỗng em thấy hiện ra một cây thông Noel. Cây này lớn và trang trí lộng lẫy hơn cây mà em đã được thấy năm ngoái qua cửa kính một nhà buôn giàu có. Hàng ngàn ngọn nến sáng rực, lấp lánh trên cành lá xanh tươi và rất nhiều bức tranh màu sắc rực rỡ như những bức bày trong các tủ hàng, hiện ra trước mắt em bé. Em vói đôi tay về phía cây... nhưng diêm tắt. Tất cả những ngọn nến bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời.

– Chắc hẳn có ai vừa chết, em bé tự nghĩ, vì bà em, người hiền hậu độc nhất đối với em, đã chết từ lâu, trước đây thường nói rằng: “Khi có một vì sao đổi ngôi là có một linh hồn bay lên trời với thượng đế”.

Em quẹt một que diêm nữa vào tường, một ánh sáng xanh tỏa ra xung quanh và em bé nhìn thấy rõ ràng là bà em đang mỉm cười với em.

– Bà ơi ! Em bé reo lên, cho cháu đi với ! Cháu biết rằng diêm tắt thì bà cũng biến đi mất như lò sưởi, ngỗng quay và cây Noel ban nãy, nhưng xin bà đừng bỏ cháu ở nơi này; trước kia, khi bà chưa về với thượng đế chí nhân, bà cháu ta đã từng sung sướng biết bao ! Đạo ấy bà đã từng nhủ cháu rằng nếu cháu ngoan ngoãn cháu sẽ được gặp lại bà; bà ơi! cháu van bà, bà xin với Thượng Đế chí nhân cho cháu về với bà. Chắc Người không từ chối đâu.

Que diêm tắt phụt và ảo ảnh rực sáng trên khuôn mặt em bé cũng biến mất.

Thế là em quẹt tắt cả những que diêm còn lại trong bao. Em muốn níu bà em lại ! Diêm nổi nhau chiếu sáng như giữa ban ngày. Chưa bao giờ em thấy bà em to lớn và đẹp lão như thế này. Bà cụ

cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vút lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa. Họ đã về với Thượng đế.

Sáng hôm sau, tuyết vẫn phủ kín mặt đất, nhưng mặt trời lên, trong sáng, chói chang trên bầu trời xanh nhợt. Mọi người vui vẻ ra khỏi nhà.

Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy, ở một xó tường người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười. Em đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa.

Ngày mùng một đầu năm hiện lên trên tử thi em bé ngồi giữa những bao diêm, trong đó có một bao đã đốt hết nhãn. Mọi người bảo nhau: “Chắc nó muốn sưởi cho ấm!” Nhưng chẳng ai biết những cái kỳ diệu em đã trông thấy, nhất là cảnh huy hoàng lúc hai bà cháu bay lên để đón lấy những niềm vui đầu năm.

(Nguồn: Truyện cổ tích Tổng hợp)

Ghi chú: Cô bé bán diêm là truyện cổ tích do **tác giả** người Đan Mạch Hans Christian Andersen sáng tác. **Xuất bản** tại: Dansk Folkekalender for 1846. **Ngôn ngữ:** Tiếng Đan Mạch

Tiêu đề gốc: “Den Lille Pige med Svovlstikkern... **Ngày xuất bản:** Tháng 12 năm 1845

TRONG SỐ NÀY

- 1*- Thánh Ngôn Ngọc Hoàng Thượng Đế Noel 1925 02
- 2*- “ Lễ Chúa Giáng Sinh” Đức Hộ Pháp thuyết Đạo
tại Đền Thánh đêm 1 tháng 12 năm Giáp Ngọ 02
- 3*- “ Cô Bé bán diêm” Truyện cổ Anderson 04
- 4*- “ Sự kết hợp kỳ diệu giữa tinh hoa triết lý các tôn giáo
và” (Hoàn Nguyên). 07
- 5*- Vườn Thơ Thế Đạo 18
- 6*- Phân ưu:
 - 6.1*- HH Từ Hiếu Côn quy vị ngày 15-12-2020 tại
San Jose Tiểu Bang California - Hoa Kỳ, hưởng thọ 70 tuổi . . . 20
 - 6.2*- HT Bùi Ngọc Yến quy vị ngày 17-12-2020 tại
Tây Ninh, hưởng thọ 83 tuổi 22
 - 6.3*- HT Hồ Kim Quang quy vị ngày 18-12-2020 tại
Vương Quốc Bỉ (Âu Châu), hưởng thọ 91 tuổi 23

SỰ KẾT HỢP KỲ DIỆU GIỮA TINH HOA TRIẾT LÝ CÁC TÔN GIÁO & TÂN PHÁP CAO ĐÀI TRỞ THÀNH NỀN CHƠN GIÁO ĐẠI ĐỒNG

(Hoàn Nguyên)

Trong lịch sử tạo nên một nền tôn giáo thường có những hiện tượng kỳ diệu hoặc do sự tu luyện ngộ Đạo hay tìm ra chân lý siêu nhiên của một vị Giáo chủ chinh phục được lòng tin của một số người, rồi từ đó nhân rộng ra...Đức Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử...là những minh chứng cho thấy con người có thể học hỏi, tu luyện để trở thành bậc giác ngộ. Các Đấng ấy đã dụng Đức, dụng Ngôn và dụng Công để lập nên những tôn giáo như Phật giáo, Tiên giáo, Thiên chúa giáo, Nho giáo...hướng dân qui thiện xa lánh tội ác.

Sự xuất hiện của Đạo Cao Đài không giống với các tôn giáo khác. Đấng Giáo chủ không thấy hình bóng (vô hình) mà môn đệ biết có, không nói mà môn đệ hiểu biết giáo thuyết của Ngài. Chính là nhờ Ngài dùng huyền diệu cơ bút để giao tiếp làm bạn với nhóm người đạo đức, rồi dần dần cảm hóa họ thấm nhuần đạo lý trở thành những môn đệ đầu tiên, làm trợ thủ đắc lực, khai sáng nền tôn giáo, chưa đầy vài năm...

Đức Thượng Đế xưng danh:”Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát” hàm ý tôn chỉ “Tam Giáo qui nguyên”:

- Cao Đài: chỉ Nho giáo. Sách Nho giáo có câu “Đầu thượng viết Cao Đài”
- Tiên Ông: chỉ đạo Tiên hay Đạo giáo, Lão giáo
- Đại Bồ Tát Ma Ha Tát chỉ về Phật giáo

Và nói rộng ra là Ngũ chi phục nhứt gồm có Phật Đạo, Tiên Đạo, Thánh Đạo, Thần Đạo và Nhơn Đạo”tức bao gồm tất cả các tôn giáo đã có từ xưa đến nay

“Tam giáo qui nguyên, Ngũ chi phục nhứt” là tôn chỉ của Đạo Cao Đài, hàm ý tất cả các tôn giáo là Một.

Có người cho rằng Đạo Cao Đài không có gì mới, chỉ vay mượn giáo lý các tôn giáo khác. Sự thực không phải như vậy, Đạo Cao Đài chỉ nhìn nhận các tinh hoa giáo lý các tôn giáo khác và xiển dương các ưu điểm này. Thêm vào đó là những giáo lý mới mẻ từ tổ chức giáo hội hợp với thời đại văn minh của nhân loại đến phương pháp tu hành để đạt đến mục tiêu: “Nhơn đạo đại đồng và Thiên đạo giải thoát”.

Sau đây chúng ta thử tìm hiểu Đạo Cao Đài đã nhìn nhận những gì của các tôn giáo lớn từ hình thức đến phương diện triết lý và sự kết hợp giữa tinh hoa các Đạo giáo với chơn pháp Cao Đài để trở thành một triết thuyết đại đồng, một nền Đạo lớn mà Đức Chí Tôn khẳng định là mỗi Đạo

chung cho toàn thế giới , lưu truyền vĩnh cửu đến thất ức niên.

A*-Đạo Cao Đài nhìn nhận và thấu nập tinh hoa các tôn giáo

I.-Về hình thức:

Đạo Cao Đài đã thực hiện, sử dụng các phần sau đây của các tôn giáo đã có:

- Phật giáo:

- *- Sử dụng chuông trống, tức Bạch Ngọc Chung và Lôi Âm Cổ.
- *- Làm lễ Cầu siêu (cầu xin cho vong linh người chết siêu thăng tịnh độ)
- *- Giữ trai giới (ăn chay)

-Tiên giáo hay Lão giáo: Lễ dâng Tam Bửu: bông, rượu, trà (bông tượng trưng Tinh tức thể xác, rượu tượng trưng Khí tức Chơn Thần, trà tượng trưng Thần tức Linh hồn). Ngôi Thái cực là ngôi Trời tương tự Cao Đài có đèn Thái cực trên Thiên bàn.

-Thiên Chúa giáo có:

- *- Cách lấy dấu 3 ngôi: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần thì Cao Đài có Nam mô: Phật, Pháp và Tăng.
- *- Các bí tích tắm thánh, giải oan.
- *- Thánh Thất Cao Đài giống nhà thờ có hai tháp cao.

-Nho giáo hay Khổng giáo: Tục thờ cúng Tổ tiên, chú trọng Lễ nhạc trong các lễ quan, hôn, tang, tế, chú trọng phần nhơn đạo, Đạo Cao Đài phục hồi đạo nhơn luân ngũ thường nói rõ hơn là “Nho tông chuyển thế”.

II.-Về phương diện Triết lý:

Đạo Cao Đài nhìn nhận triết lý (tức phân hình nhi thượng học) của các tôn giáo chính như Phật, Lão, Thánh Đạo (Thiên chúa giáo và Nho giáo).

1-Phật giáo: Luật nhân quả tức nghiệp báo và thuyết luân hồi.

Tứ Diệu Đế là nền tảng của giáo lý Phật giáo. Theo chiết tự: Tứ là bốn, Diệu: màu nhiệm, huyền diệu, Đế : chơn lý (sự thật). Tứ diệu đế (hay đề), gọi tắt là Tứ đế hay Tứ đề, là 4 chơn lý màu nhiệm để giải thoát con người khỏi vòng luân hồi sinh tử.

Tứ diệu đế gồm: Khổ đề, Tập đề, Diệt đề và Đạo đề.

1.1- Khổ đề:

- *Sanh khổ*
- *Lão khổ*
- *Bệnh khổ*
- *Tử khổ.*

- Cái gì không ưa mà phải hợp là khổ.
- Cái gì ưa mà phải lìa xa là khổ.
- Cái gì muốn mà không được là khổ.
- Cái gì không muốn mà phải gần gũi là khổ.

Tóm lại, chúng sanh sống triền miên trong ngũ trược là Khổ.

1.2. Tập Đề:

Nguyên nhân của sự khổ là tham sống, tham sướng, tham giàu, vì tham mà phải Luân hồi.

Tại sao?

Bởi vì trong lúc tham sống cho nhục thân, ngược lại, nhục thân bị chết thì cái lòng tham sống ấy giục thúc người ta phải lo tạo một nhục thân khác, để sống cho vừa lòng tham. Thế nên nói rằng: Tham sống là một hạt giống sanh kiếp Luân hồi. Hoặc nói rằng có Tham thì có Sân, có Sân thì có Si. Tham, Sân, Si, cũng là nguyên nhân sanh kiếp Luân hồi.

1.3. Diệt Đề:

Muốn hết khổ thì phải diệt tận cả lòng tham dục, khiến cho Tâm thanh tịnh vô vi thì tự nhiên thấy Phật Tính.

1.4. Đạo Đề:

Đạo diệt khổ tức Bát Chánh Đạo:

- Chánh Kiến: Trông thấy ngay thẳng
- Chánh Tư Duy: Suy nghĩ ngay thẳng.
- . Chánh Ngữ: Nói năng ngay thẳng.
- . Chánh Nghiệp: Làm việc ngay thẳng.
- . Chánh Mạng: Mưu sinh ngay thẳng.
- . Chánh Tinh Tấn: Mong tiến ngay thẳng.
- . Chánh Niệm: Tưởng nhớ ngay thẳng.
- . Chánh Định: Ngắm nghĩ ngay thẳng.

Trong Bát Chánh Đạo có hai Pháp môn quan trọng hơn hết là: Chánh Kiến và Chánh Định.

Chánh Kiến nghĩa là trông thấy ngay thẳng tức Tri Kiến Phật. Mà muốn được Tri Kiến Phật phải thực hành Chánh Định cho đến viên mãn”.(Trích Giáo Lý Ngài Tiếp Pháp)

Như vậy, Tứ Diệu Đế là 4 chơn lý mẫu nhiệm làm giáo pháp căn bản của Phật giáo mà Đức Phật Thích Ca lần đầu tiên sau khi đắc Đạo đã thuyết giảng.

Bốn chân lý này mở đường cho chúng sanh tu hành bước vào phẩm vị A-La-Hán tức Thánh vị. Thực hành được Bát chánh Đạo để thoát vòng luân hồi. Đức từ bi, bác ái, tam qui ngũ giới, tham

thiền nhập định để có “minh tâm kiến tánh” tiến hóa lên các phẩm cao hơn như hàng Bồ Tát và cuối cùng là Phật vị.

2.-Lão giáo:

Thuyết Tam Bửu, Ngũ hành, phương pháp Tu chơn luyện tánh để thoát trần, thuyết vũ trụ quan và phép tu tiên (tĩnh luyện của Cao Đài).

-Thuyết Tam bửu: Luyện Tinh Khí Thần. Bí pháp dâng Tam Bửu (cúng Đàn) của Cao Đài là Bí pháp giải thoát. Còn tĩnh luyện thì khi vào Tĩnh thất sẽ được dạy luyện Tinh hóa Khí, luyện Khí hóa Thần và cuối cùng luyện Thần hườn hư.

-Thuyết Ngũ hành: Nếu thuyết Âm dương giải thích về nguồn gốc Càn khôn vũ trụ thì Ngũ hành là 5 lực hoạt động tự nhiên có ảnh hưởng tương sanh hay tương khắc với nhau để giải thích cơ cấu của càn khôn vũ trụ và vạn vật.

Theo Dịch kinh Trung Hoa cổ đại, Ngũ hành là 5 nguyên tố cơ bản của vũ trụ, gồm có: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Ngũ hành nghĩa là 5 lực làm, hoạt động, chuyển vận thuận theo Đạo Trời.

3.-Thiên Chúa giáo:

Thờ Đức Chúa Trời tức Thượng Đế. Lòng bác ái, khoan dung, mến Chúa yêu người, đức tin tuyệt đối để đạt Đạo

4.-Nho giáo:

Thuyết trung dung (hay trung thứ) là quan niệm sống của Nho gia . Đức Nhân, Trí, Dũng, tu thân, tề gia, trị quốc và bình thiên hạ, ngũ luân, tam cương ngũ thường, tôn tâm dưỡng tánh, chủ trương nhập thế hành đạo (áp dụng cho mọi tầng lớp xã hội).

-Ngũ luân: 5 thứ bậc đối đãi (hoặc cư xử) nhau theo lẽ phải trong cuộc sống. Gồm có:

Quân thần: vua (tượng trưng đất nước) phải minh và dân phải trung.

Phụ tử: Cha phải hiền từ, con phải hiếu thảo

Phu phụ: trọn nghĩa, chung thủy, thuận hòa

Huynh đệ: Anh em như tay chân, thương yêu giúp đỡ nhau

Bằng hữu: bạn bè phải có trung tín

*- **Tam cương:** ba giềng mối. người nam trưởng thành phải giữ 3 giềng mối đạo trọng: Quân thần cương, Phụ tử cương, Phu thê cương.

- **Quân thần cương:** giềng mối vua tôi, phải trung với vua, ở đây là chỉ đất nước dân tộc mà vua hay Quốc trưởng làm chủ.

- **Phụ tử cương:** giềng mối cha con. Phụ tử tử hiếu, con phải hiếu với cha mẹ.

- **Phu thê cương:** giềng mối vợ chồng: Đạo vợ chồng phải thuận hòa, yêu thương, chơn thật, trọn

nghĩa thủy chung.

*- **Ngũ thường:** người đời phải giữ 5 đức tính: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí và Tín.

- Nhơn: thương người mền vật

- Nghĩa: cư xử theo lẽ phải

- Lễ: giữ phép tắc tốt đẹp trong xử thế

- Trí: phải có hiểu biết, luôn cầu tiến học hỏi để có kiến thức

- Tín: tin tưởng, tin cậy. Làm người phải chân thật, không giả dối. “nhơn vô tín bất lập”, người không đáng tin chẳng lập được thân danh sự nghiệp.

B.-Phần Tân Pháp của Cao Đài:

Như đã trình bày ở phần A trên, từ hình thức đến triết lý cao thâm của các tôn giáo từ trước, đạo Cao Đài vẫn diệu dụng tinh hoa, xiển dương cái hay, bảo vệ cái chơn lý của các tôn giáo. Các chơn lý thâm sâu đó, tức phần hình nhi thượng, qua thời gian bị xem nhẹ hay lãng quên mà chú ý nhiều đến phần hình thức (hình nhi hạ) nông cạn.

Ngoài việc đón nhận các kho tàng tư tưởng trên, Đạo Cao Đài cũng may duyên được Đấng Thượng Đế trực tiếp dạy Đạo, không thông qua các vị Giáo Chủ là người phạm tu hành giác ngộ mở Đạo.

Sau đây là những **phần chuyên biệt của Cao Đài giáo:**

*- **Thờ Thiên Nhân**, tượng trưng của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế

Đức Hộ Pháp dạy: *“Thờ Thiên nhân là thờ Chơn Thần của Chí linh cho hiệp cùng vạn linh tức là thờ ngôi Thái cực, bởi Thiên nhân thuộc Chơn thần và Thần cư tại nhân. Muốn kiến phải nhờ mắt muốn thức phải nhờ trí, kiến thức là căn bản của trí thức tinh thần nhơn loại, do vậy Lương tâm hay Linh tâm là Thiên Nhân của trí thức tinh thần nên Đại Từ Phụ dạy thờ Thiên Nhân tức là thờ Lương tâm toàn thể làm nền móng Cao Đài, tức Đền Thờ Cao Trọng hay là Đức Tin lớn của Chí Tôn tại thế này”*.

*- **Cơ bút** là nguồn gốc để Đức Chí Tôn, Phật Mẫu và các Đấng dạy và mở Đạo

*- **Đạo Cao Đài thờ hai Đấng Đại Từ Phụ và Đại Từ Mẫu** hai nơi khác nhau. Do đó hằng năm có hai Đại lễ lớn Cha và Mẹ thiêng liêng trên.

*- **Tân Luật và Pháp Chánh Truyền** qui định tổ chức Hội Thánh (Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài)

*- **Kinh Lễ hay Tân kinh** gồm có Kinh Thiên Đạo và kinh Thế Đạo. Kinh Thiên Đạo dành cúng nơi Thánh Thất hay tư gia có thờ Thầy. Kinh Thế Đạo để cúng vong linh người chết.

*- **Lễ phẩm** dâng cúng Đức Chí Tôn và Phật Mẫu chỉ có Hoa, Rượu và Trà, không có thức ăn nấu nướng và không có đốt vàng mã, chỉ có dâng sớ và đốt lá sớ sau khi trình tấu.

***-Tính dân chủ** được thể hiện trong Ba Hội lập quyền Vạn linh là:

***- Đại Hội Nhơn** sanh do các đại biểu của tín đồ, chức việc và Lễ sanh.

***- Đại Hội Hội Thánh** do các chức sắc hành chánh Đạo từ phẩm Giáo Hữu đến Chánh Phối sư nam nữ.

***- Thượng Hội** gồm chức sắc đại Thiên phong, Cửu Trùng Đài có Giáo Tông, 3 Chương Pháp, 3 Đầu Sư, Nữ Đầu Sư, bên Hiệp Thiên Đài có Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh.

***- Tính bình đẳng (công bình) nam nữ:** chỉ có ở Cao Đài giáo, phái nữ cũng được thụ phong phẩm cấp chức sắc Hội Thánh như nam phái, ngoại trừ vài phẩm cao nhất phái nữ không được dự tranh là do bí pháp của Đạo giáo định vậy, bù lại số lượng chức sắc nữ phái bên Cửu Trùng Đài (Hành chánh Đạo) không giới hạn như nam phái.

***- Tòa Thánh và các Thánh Thất xây cất** phải có đủ ba đài: Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài.

Đặc biệt, Tòa Thánh được xây cất giống với Bạch Ngọc Kinh nơi Thiên Đình, tòa ngự triều nghi của Đức Chí Tôn và các Đấng Thần Thánh Tiên Phật, với các mô hình, kích thước... dịch số bí ẩn. Trên đây chỉ là những nét chuyên biệt đại cương, càng đi sâu vào từng đề mục sẽ minh tả nhiều chi tiết phức tạp và hé lộ chơn pháp huyền bí của nền Đại Đạo.

C.-Giáo Pháp Đại Đồng của Tam Kỳ Phổ Độ qua sự kết hợp Tinh hoa các tôn giáo và tân pháp Cao Đài:

Đạo Cao Đài kết tinh được các tư tưởng, các giáo pháp của các tôn giáo lớn áp dụng cho trường học 5 cấp của tín đồ rèn luyện từ thấp đến cao: Nhơn Đạo, Thần Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo và Phật Đạo.

1.-Tam cương Ngũ thường theo Đạo Cao Đài:

Khai mở Đạo Cao Đài, Đức Chí Tôn chủ trương phục hồi Nho giáo để chuyển thế nên gọi là “Nho Tông chuyển thế”, “tu nhập thế” trước, vì “Nhơn đạo bất tu, Thiên đạo viễn hỷ”, đạo làm người chưa xong thì tìm đạo Trời rất xa vời! Do đó, Tam cương và Ngũ thường của Nho giáo được Cao Đài giáo áp dụng làm căn bản cho việc tu Nhơn đạo, là đạo làm người tức là Thế Đạo. Trong xã hội mà thực thi được nhân nghĩa, đạo ngũ thường, vua ra vua, dân ra dân, quan xứng đáng quan, vợ chồng hòa thuận tương kính, bạn bè trung tín với nhau thì lo gì trong nước không có hòa bình hạnh phúc. Mọi quốc gia đều sống theo lẽ Đạo, thực thi nhơn nghĩa, hòa bình chung sống thì thế giới tự nhiên sẽ thành “đại đồng huynh đệ”. Nhơn đạo đã làm tròn thì con đường đi vào Thiên Đạo sẽ rộng mở để đi đến mục đích cuối cùng của người tu là giải thoát.

1.1. Thể pháp và Bí pháp của Nhơn đạo:

Như vừa trình bày ở phần trên, Tam cương và Ngũ thường theo Nho giáo là thuộc về Thể pháp của Nhơn đạo.

Đức Cao Thượng Phẩm giảng cơ dạy về Thể pháp và Bí pháp của Nhơn đạo như sau::

“Hắn mấy em đã rõ đại cương về Thể đạo (Nhơn đạo): Nam thì Tam tạng Ngũ thường, Nữ thì Tam tạng Tứ đức. Song đó chỉ là Thể của Nhơn đạo hữu hình mà thôi.

Nếu hằng ngày mấy em tâm niệm có bấy nhiêu thì làm sao cho trọn vẹn được.

Trong Thể đạo phải phân ra làm hai pháp lý:

- Một là Thể pháp Thể đạo.
- Hai là Bí pháp Thể đạo.

Tam tạng Ngũ thường, Tam tạng Tứ đức, là Thể dựng làm sở hành cho mặt Thể pháp Thể đạo mà thôi, lấy đó làm chánh đề mà đi.

***Bây giờ muốn giữ Tam tạng Ngũ Thường phải làm thế nào?**

Quân thần tạng: Vua là kẻ chặn dân. Vậy bốn phận ấy là phải lập trên những hành tàng để cứu giúp dân khỏi điều thống khổ. Ấy là việc của **Cơ Quan Phước Thiện** bây giờ đó.

Tôi phải tỏ dạ trung thành dâng vua giúp nhà vua mà làm cho bá tánh an cư lạc nghiệp, tức là bốn phận của hàng **Thánh thể** đó vậy.

Phụ tử tạng: Cha là người thay quyền Chí Tôn trong một tiểu gia đình, tức nhiên là phải biết mình có bốn phận giáo hóa dưỡng dục, tức nhiên một **Hội Thánh** nhỏ trong mỗi gia đình vậy. Con phải trọn hiếu, tức nhiên không làm điều nhục tổ hổ tông, tức nhiên là bốn phận của một tín đồ, hay nói đúng hơn nữa là một môn đệ xứng đáng của Đức Chí Tôn vậy.

Phu thê tạng: Chồng là người cầm lái đặng đưa một tiểu gia đình đến chỗ đạo đức thanh bạch, tức nhiên là bốn phận của **cơ quan Hành Chánh** đó. Vợ là người tùng theo chồng để giúp an sự nghiệp, tạo nên hạnh phúc cho gia đình, tức nhiên là bốn phận của **Bảo Cô Quân** đã hẳn.

Về Ngũ thường thì:

Nhơn: là phải biết nghĩa đồng sanh, tình đồng hưởng Âm Dương chi khí, chẳng để lòng sái loạn chơn truyền, tức nhiên là phải trọn vưng theo luật Công bình - Bác ái.

Nghĩa: là phải biết trọn phận mình để tạo nên danh trọng giá cao, tức nhiên là phải giữ nên phẩm hạnh mà nhìn rõ của chung đồng hưởng.

Lễ: là giữ hạnh nét đứng đắn để tạo nên một nhân phẩm, biết nhường biết nhịn, tức nhiên là phải giữ trọn hạnh đạo đó.

Trí: là phải thông hiểu việc thế mà đi, không để cho tên tuổi phải bị lời chê tiếng nhẽ, tức nhiên là phải trọn vâng luật pháp chơn truyền đó vậy.

Tín: là phải đúng lời đúng hẹn, tức là phải danh chánh ngôn thuận, thuyết hành phải giống in nhau, tức nhiên là phải trọn thế đó vậy.

Đó là mặt Thể pháp Thể đạo, còn mặt **Bí pháp Thể đạo** là phương tâm ra định hướng để vẹn giữ **Tam tạng Ngũ thường**, tức nhiên là trọn phần Nhơn đạo.

Ấy là kết quả do Thể pháp mà nên.

Nói chung về **Bí pháp Thể đạo là giúp đời an nhàn đạo đức, chứ chẳng chi.**”

*- Về **Tam tòng Tír đức** là phần của nữ phái

-**Tùng phụ:** như người con gái phải giữ tiết trinh, cũng như kẻ tín đồ giữ tròn danh Đạo

-**Tùng phu:** như bóng tùy hình, tức nhiên phải ví mình như một Thánh thể tòng Hội Thánh vậy

-**Tùng tử:** là phái vì đám hậu sanh mà quên mình, đặng tạo thành sự nghiệp tương lai cho chúng, tức nhiên là bổn phận của Chức sắc vậy.

*- **Công- Dung- Ngôn- Hạnh** tức là làm cho nhơn sanh thoát khổ. Lời nói để đưa đường giáo hóa. Hành vi cử chỉ đặng treo gương mặt thế, tức là phải biết nâng cao giá trị của Thánh thể Chí Tôn. Nết na đằm thắm, giữ trọn thương yêu, tức nhiên là làm nền móng cho đại đồng thế giới. Đó là Thể Pháp.

Kẻ đã trọn về mặt Thể pháp, tức nhiên hiểu biết Bí pháp vì Bí pháp không chi lạ hơn là phương pháp bí yếu để nâng cao giá trị cho Thể Đạo. Nói rõ hơn nữa là phương pháp làm cho đời trở nên tận thiện tận mỹ. Nói theo nhân sanh triết lý, thì bí pháp là kế hoạch nâng cao đời sống trong Nhơn Nghĩa đó vậy.”

1.2. Tam cang Ngũ thường theo Thiên đạo:

Sau khi đã thực hiện xong Tam cang Ngũ thường thuộc phần Thể pháp và Bí pháp Nhơn đạo, tức là xong phần Nhơn đạo, người tín đồ Cao Đài cần tiến lên một nấc thang cao hơn là thực hành Tam cang Ngũ thường theo Thiên đạo, mới mong lên đặng hai phẩm cao trọng là Tiên và Phật.

Quân thần cang: Vua ở đây là **Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế**, chúa tể Càn Khôn Vũ Trụ.

Phụ tử cang: Cha ở đây là **Đại Từ Phụ**, là Đấng Cha Trời, cũng chính là Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Mỗi người chúng ta là con cái của Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, nên phải hoàn toàn trung thành và trọn hiếu với hai Đấng Cha Mẹ thiêng liêng ấy, phải nghe lời và thi hành những lời dạy bảo của hai Đấng ấy, dù nát thân cũng không dám cãi, đồng thời phải lo học hỏi đạo lý, gìn giữ giới luật tu hành, lập công bồi đức, để mau tiến hóa mà trở về cùng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu.

Phu thê cang: Người vợ ở đây không là cô vợ phàm trần do cha mẹ phàm trần cưới cho, mà là cô vợ thiêng liêng do Đức Phật Mẫu ban cho, đó là **chơn thần** của mỗi người.

-Nếu để Tinh tẩu lậu ra ngoài cho cô vợ phàm trần thì sẽ tạo ra **phàm thai**.

-Nếu luyện cho Tinh đi lên, tức là nghịch chuyển, để luyện Tinh hóa Khí, luyện Khí hiệp Thần, thì tạo được **Thánh thai**, rồi luyện Thần huồn Hư thì tạo được chơn thần huyền diệu. Như thế chơn thần chính là cô vợ của chơn linh, Âm Dương hòa hợp trong bản thể, ấy gọi là đắc đạo.

Nhân: là lòng thương người mền vật, phải thăng tiến lên thành tình thương yêu bao la, thương

cả chúng sanh, không phân biệt thấp cao, sang hèn, thanh trược, loài hữu tình hay loài vô tình, từ cõi hữu hình đến cõi vô vi, tức là theo đúng lòng bác ái vô tận của Thượng Đế.

*Tương tự như thế, cần phải phát triển **Lễ, Nghĩa, Trí, Tín**, cho nó thăng hoa lên tột đỉnh, thì được hòa hiệp vào Đấng Thượng Đế.*

Tóm lại, Tam tạng và Ngũ thường theo Thiên đạo chỉ là sự thăng hoa đến mức tột đỉnh của Tam tạng và Ngũ thường của phần Nhơn đạo.

Doạt đặng Thế pháp và Bí pháp của Thiên đạo thì đắc thành Tiên, Phật.”

2.-Đức bác ái và lòng tin mạnh mẽ vào Thượng Đế mà Đức Chúa Christ dạy là chìa khóa đạt Đạo.

Theo Cao Đài, Đức Hộ Pháp dạy, Đức Tin chia ra làm 3 phương diện:

-**Tự Tín**: là mình tin nơi sở sanh của mình, có thể bảo đảm được sanh mạng của mình. Từ nhỏ đến trưởng thành, học hỏi các tấn tuồng đời nên , hư, tốt, xấu lành dữ... lấy kinh nghiệm mà ghi sâu vào trí óc làm mực thước cho mọi hành vi và tin nơi đó, là cơ bảo tồn lấy thân, nơi đó tự tín là tu thân.

-**Tha Tín**: là biết quan tiền vũ hậu, tin nơi ông Thầy dạy ta học các bài vở, để lập thân nên người cao quý. Học hỏi cái sở hành của người khác các điều phải trái, tội phước, lành dữ... đó là bài học nên chú ý, lựa lọc, chọn điều hay tránh dữ đem để trên trí óc đặng làm phương pháp bảo vệ tánh mạng ta là Tha Tín.

-**Thiên Tín**: trọn đức tin nơi Đức Chí Tôn vì Người mới có đủ quyền năng bảo hộ sanh mạng. Giữ trọn Đức Tin Đức Chí Tôn và tuân theo bài học của Ngài là Từ bi, Bác ái, nhơn nghĩa thuận hòa, hợp với hai đức tin trên (Tự tín và Tha tín) thành Đức Tin đặc sắc mà Đức Ngài nói là “*dựng lên để tên Cao Đài, rồi ta theo đó mà thi hành chu đáo, ấy là cơ bảo tồn trường cửu của ta và tất cả nhân loại*”.

Nếu có cái Tự Tín và Tha Tín là cái năng lực hữu hình, mà không có Thiên Tín là Huyền Pháp vô vi thì cái năng lực ấy nó sẽ cuốn lôi vào cơ tự diệt; vì vậy nên ta phải có đủ Đức Tin nơi Đức Chí Tôn, phải trọng mạng sống của con người, bởi Đức Chí Tôn hóa sanh một người là một vật báu của Ngài. Nếu ai tàn sát cho tiêu loài vật báu ấy thì phạm Thiên Điều, tức đại tội.”

3.-Đạo giáo (Tiên Đạo hay Lão giáo) với thuyết Tam Bửu Tinh Khí Thần, Ngũ Hành và pháp môn Tu tâm luyện tánh chiếm một phần quan trọng trong một đời tu của tín đồ Cao Đài. Đó chính là **Tu Chơn**, con đường tu thứ ba của ĐĐTKPĐ. Tu chơn là phương pháp Tu tắt, điều kiện để được thu nhận vào cửa này là phải trường trai, tuyệt dục và thực hiện đủ Tam Lập là: lập Công, lập Đức và lập Ngôn.

Đức Hộ Pháp dạy: Rằm tháng 11 Bính Tuất (Đl.08-12-1946) “*Muốn đi con đường thứ ba, phải tập mình đừng ham muốn chi cho mình nữa, hành tàng của Chí Tôn là phận sự của mình, phải yêu ái, hiếu hạnh cùng Chí Tôn và Phật Mẫu. Cái yêu ái và hiếu hạnh ấy phải là phi thường do tâm*

linh điều khiển, phải thương yêu hơn sanh và vật loại hơn mình và coi là đồng thể, đồng sanh với mình. Phải tạo dựng cố thủ Thánh Tâm cho nên Chí Thánh, và đạt cho đủ ba ngàn công quả thì sẽ đi đến, lướt đặng và vững vàng thắng muôn điều trở ngại.”

4.- Hồi mới khai Đạo, Cao Đài được coi là **Phật giáo canh tân**. Triết lý Đạo Phật là nền tảng của giáo lý Cao Đài qua Luật Nhơn quả tức nghiệp báo và luân hồi, Bát chánh Đạo, Từ bi, Bác ái và tham thiền nhập định, Minh tâm kiến tánh ...

Vì vậy trong học thuyết Cao Đài, Phật giáo chiếm một phần quan trọng trong phép *‘Tu tâm dưỡng tánh siêu nhiên’* vì Phật pháp cao thâm huyền nhiệm, đến nỗi Đức Hộ Pháp nói Phật giáo là Mẹ đẻ của các nền tôn giáo. Người học Phật muốn thể hiện Giáo pháp siêu nhiên này phải vượt lên trên những ảo hóa của sự vật bên ngoài vũ trụ cũng như ảo hóa của tâm lý bên trong nội giới. Thứ đến, là phải thể hiện được cái Tâm hư vô tịch diệt thì mới khám phá và tuyệt trừ được nghiệp Vô minh như Ngã tướng, Pháp tướng... Tâm linh được thanh tịnh Vô vi thì mới trong sáng, mà tâm linh trong sáng được thì mới thấy Tánh tự nhiên Trời ban cho, tức là *Minh Tâm Kiến Tánh*.

Tóm lại, thời Nhứt kỳ và Nhị kỳ Phổ Độ, các Đấng vâng lệnh Trời xuống thế, tùy theo địa phương mà mở Đạo khắp nơi, đó là *“Nhứt bốn tán vạn thù”*. Ngày nay là thời Hạ nguơn mật pháp, văn minh vật chất lấn át, Đạo pháp suy vi, Đức Chí Tôn vì lòng bác ái vô biên, chính Ngài đến khai mở Đại Đạo Tam kỳ Phổ Độ với tôn chỉ *“Qui nguyên Tam giáo, hiệp nhứt Ngũ chi”*, mở đại ân xá để gom các con cái về một gốc, tức *“Vạn thù qui nhứt bốn”*.

Trong Tam giáo, **Đạo nào cũng lấy Tâm Tánh làm căn bản cho sự tu học, mà muốn thâm thấu vào Tâm tánh thì phải dùng Vô Vi Pháp** như:

-**Phật giáo**: Đức Phật Thích Ca bỏ hoàng cung, tu khổ hạnh nơi rừng sâu, đó là thực hành Đạo Vô Vi. Bát Nhã Tâm Kinh có câu: Vô sắc, Vô không, Vô ngã, Vô thường, Vô pháp, Vô tranh, Vô định, Vô tướng...

-**Lão giáo**: Vị Giáo chủ là Đức Lão Tử sống đời ẩn dật, là minh chứng thực hành Vô vi Pháp. Đạo Đức kinh xiển dương học thuyết Vô vi qua câu: Vi Vô vi, Sự Vô sự, Vị Vô vị. Thánh Nhơn Vô công, Vô kỷ, Vô danh.

-**Nho giáo** có dạy:”Vô tư giả, Vô vi giả, tịch nhiên bất động, cảm nhi toại thông, Thiên hạ chi cố.” Nghĩa là Không nghĩ, không làm, im lặng, không động, đến lúc cảm thì suốt thông mọi lẽ trong thiên hạ.

Như vậy, Tam giáo đều dạy Vô vi Pháp để giải thoát cái thân ô trược, đó là điểm Tam giáo đồng nhất lý.

Trong Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Chí Tôn không hoàn toàn lập riêng một Giáo lý mà lại Qui nguyên Tam giáo, Hiệp nhứt Ngũ chi kết hợp với phần chuyên biệt của Cao Đài. Lý do là các tôn giáo đã phổ thông cho Nhơn loại biết rồi, bây giờ Đức Ngài Qui Nguyên Hiệp nhứt là cố ý thức tỉnh mọi người rằng: các tôn giáo tuy có khác nhau về hình thức, danh từ, nhưng nội dung thì tôn giáo nào

cũng thờ một Đấng Cao Cả, tượng trưng Đấng Chúa Tể càn khôn vũ trụ, thống trị vạn vật và điều dạy làm lành lánh dữ. Thứ nữa, đó cũng là một cách cho nhân loại hiểu rằng loài người tuy khác tiếng nói, sắc tóc, màu da, nhưng tựu trung đều là con cái của Đấng Thượng Đế.

Giáo lý của Đạo Cao Đài mở rộng con đường tu hành, trường học năm cấp, cho mọi người khắp nơi tùy theo khả năng, trình độ mà dần dần tu tập, để đạt đến cứu cánh thế giới hòa bình chung sống, con người “Sống thì an vui, chết thì được giải thoát”, hay nói khác hơn là “Nhơn Đạo Đại đồng và Thiên Đạo giải thoát.”

(Hoàn Nguyên)

***Tài Liệu Tham Khảo:**

- 1.- Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp 1946-1947
- 2.- Luật Tam Thể của Đức Cao Thượng Phẩm
- 3.- Giáo Lý của Ngài Tiếp Pháp Trương Văn Trảng
- 4.- Cao Đài Từ Điển của HT Nguyễn Văn Hồng

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỀM TRỢ

Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo

Web www.banthedao.net

Web www.banthedaohaingoi.org

Email: banthedao@googlegroups.com

ĐẠI HỌC CAO ĐÀI ONLINE

Cấp 1 (Bước Đầu Học Đạo)

Xin vui lòng vào Website

www.banthedaohaingoi.org

VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



I*- Các Bài Thi nhân lễ Giáng Sinh

1- Mừng Chúa Giáng Sinh

Nhân loại chào mừng Chúa Giáng Sinh,
Đàn Chiên kính bái buổi bình minh,
Nhị kiếp trời Âu xây cơ tạo,
Tam Kỳ đất Á cảnh quang vinh.
Thánh Giáo Chí Tôn đã định sẵn,
Công bằng Bác ái sẽ Hòa bình.
Cộng Đồng thiên hạ đầy ơn Chúa,
Hiệp chủng đồng sanh sống chí tình .

Huỳnh Văn Bớt (TN, 14/12/20)

2- Cây Thông Giáng Sinh

Cung đón Giáng Sinh nghỉ lễ này
Chúc Mừng năm mới Tết Âu Tây
Chúa Giê Su giáng sinh trần thế
New York quả cầu đếm phút giây (Tết Tây)
Gởi thiệp ngay đi Bưu điện tới
Trang hoàng mau lệ ánh sao bay
Cây thông lấp lánh, treo quà cáp
Ánh điện lung linh bít tất đầy

Mai Xuân Thanh, 13/12/20

3- Noel Mùa Vũ Hán

Chúa ở Trời cao Chúa giáng trần,
Năm nay đại dịch tạo ly phân.
Thiên tai bão lụt dày quê mẹ,
Vũ Hán Co Vid cướp triệu dân.
Cứu Thế Chúa thương người cõi tục,
Cây thông nhấp nháy đẹp xanh ngần.
Đàn Chiên lơ lảo nhìn trần trối,
Nghĩa địa hồn ai nhớ bạn thân !!!

Yên Hà (Atlanta, 22/12/2020)

4 - Trời Âu Mở Hội

Trời Âu mở hội pháo hoa đầy
Hai không hai một Tết về đây,
Giáng Sinh Chúa đến ban ân phước.
Cứu độ nhân sinh thoát đao đầy
Máng cỏ trời Đông Chúa hiện hình.
Ngôi hai xuống thế độ chúng sinh
Bể khổ trần gian nhiều nạn kiếp
Chúa ơi! Con khẩn Chúa thương tình...

Nguyệt Vân (Atlanta, 12/14/20)

5 - Cảm tác

Năm Đầu thương 2020

*Thế giới năm qua thây nảo nùng,
Dịch lan Wuhan khắp tây đông.
Triệu người nằm xuống, không đưa tiễn,
Thuốc trị đang chờ mỗi mắt trông!

Tái phát cấp nhân mùa tuyết đến,
Thiếu phòng cấp cứu phải nhờ xe,
Nhà quán không đủ, chờ thiếu xác
Đứt ruột thân bằng nức tiếng ve!

Giữa lúc nhân gian đang tuyệt vọng
Tin vui thuốc chủng sớm thành công,
Triệu liều phân phát năm châu khắp
Hợp tác y khoa quyết một lòng.

*Sôi nổi thứ hai bầu cử Mỹ,
Ồn ào dư luận khắp năm châu
Nơi đây không có phi dân chủ
Xã hội đảo điên bởi tại đâu?

Đợi chờ binh tướng trung thành với:
Đất nước cờ Hoa với nhóm người?
Những tướng lưới trời thừa chẳng lọt
Ý dân tương hợp với lòng Trời.

* Ngọn lửa Trung Đông vẫn sục sôi,

Chiến tranh tôn giáo biết bao đời
Ông Trời Chi Một sao phân biệt;
Tương sát tương tàn mãi chẳng thôi!

* Thứ tư, Đông hải Tàu bành trưởng,
Thâu tóm tài nguyên biển đảo giàu
Các nước yếu nghèo cam lạng tiếng,
“Kim cương bộ tứ” lẽ nào nao ?

* Quê hương văn hiến bốn ngàn năm,
Giữ nước tiên nhân để tiếng tăm,
Sông núi thiên thơ đã định sẵn;
Việt Nam thống nhất, một giang san.

Hoàn Nguyên

San Jose-Cuối năm 2020



II- Các Bài Thi và Họa

1*-Giáng Sinh và Tết 2021

Âu Tây mùa lễ cuối năm nay
Chào đón Giáng Sinh hạnh phúc đầy
Chúa xuống trần gian mong cứu chuộc
Con chiên ngoan Đạo ước an bày
Ngày đông Thánh lễ đèn thông sáng
Nghỉ Tết nguyên xuân sức khỏe đầy
Vũ Hán cách ly phòng bệnh dịch
Vaccine tiêm chủng mới vui thay !!

Mai Xuân Thanh

Ngày 13/12/2020

HỌA: Trời Âu mở Hội

Trời Âu mở hội cuối năm nay,
Giáng thế Chúa Sinh ban Phước đầy.
Tội lỗi nhơn loài mong Chúa đến,
Cứu nguy cảnh khổ đã phơi bày.
Mùa Đông Thánh Lễ dâng linh hiển,
Xin Chúa dang tay giải nghiệp đầy.

Năm trọn dân lành Vũ Hán nhiễm,
Nghe đâu thuốc chủng đến, mừng thay.

Yên Hà

Atlanta, 14/12/2020

2*- Nét Bút đầu năm 2021

Nét bút đầu năm mượn ý thơ,
Hay chi sự thế biết đâu ngờ.
Của nhiều mộng đức như sương cỏ,
Giành giật nhau rồi nạn kiếp vợ.
Hai một hai ngàn, năm mới đến,
Muôn dân chủng tộc sống cùng mơ.
Năm lành phước đến cùng nhau hưởng,
Nét bút đầu năm mượn ý thơ.

Yên Hà

Atlanta, 14/12/2021

HỌA 1

Đầu năm khai bút mấy vần thơ
Thế sự coi chi YouTube ngờ
Chẳng lẽ Ti Vi đài bát nháo
Hơi đâu xã hội báo vu vợ...!
Hai Ngàn Hăm Một thêu hoa gấm
Trăm Triệu Muôn Dân dệt giấc mơ
Xướng họa chơi vui tờ lịch cuối
Đầu năm khai bút mấy vần thơ...!

Mai Xuân Thanh

Ngày 14/12/2020

HỌA 2

Nét bút đầu năm đối ý thơ.
Sự thế đối thay biết đâu ngờ,
Thoáng đó thời gian như cơn gió.
Cuộc đời một kiếp tựa giấc mơ.
Canh Tý qua đi nhiều nạn khó,
Tân Sửu nhanh chân lại ước mơ
Nguyện cầu Thiên Chúa ban ân phước.
Nét bút đầu năm đối ý thơ.

Nguyệt Vân

Atlanta 12/14/2021

**BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
PHÂN ƯU**



Ban Thế Đạo Hải Ngoại vô cùng thương tiếc khi nhận được tin buồn:

Bào huynh của quý Hiền Huynh Từ Bửu Long, Từ Hiếu Bình và Hiền Muội Từ Bích Vân là:

**Hiền Huynh
TỪ HIẾU CÔN**

Đã quy vị lúc 1.30 AM ngày 15-12-2020 tại Thành Phố San Jose, Tiểu Bang California - Hoa Kỳ

Hưởng Thọ 70 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng quý Hiền Huynh Từ Bửu Long, Từ Hiếu Bình và Hiền Muội Từ Bích Vân cùng tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi hương linh cố đạo hữu Từ Hiếu Côn sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

San Jose, ngày 17-12-2020

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Ban Thế Đạo Bắc California.
Hệ Thống Truyền Thông Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

**TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI BẮC CA &
HỘI LIÊN TRƯỜNG TÂY NINH BẮC CA**

* * *



PHÂN ƯU

Chúng tôi vừa nhận được tin buồn:

Anh Từ Hiếu Côn

Chủ Nhân Nhà Xuất Bản HƯƠNG QUÊ

Đã qui vị Ngày 15 Tháng 12 Năm 2020 tại Thành Phố San Jose, California, Hoa Kỳ.

Hưởng Thọ 70 Tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng tang quyến của Anh Từ Hiếu Côn, Đồng Hương Tây Ninh

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện hương linh Anh Từ Hiếu Côn
được sớm về Cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

**TM. Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA &
Hội Trường: Trương Thị Vân Lan**

**Hội Liên Trường Tây Ninh Bắc CA
Hội Trường: Lưu Hữu Hạnh**

**Ban Cố Vấn- Ban Giám Sát & Ban Chấp Hành
Nguyễn Ngọc Dũ- Trần Văn Sung- Trần Minh Quan- Trần Minh Khiết-
Duy Văn - Nguyễn Đăng Khích- Nguyễn Hưng- Nguyễn Hữu Tường-
Tô Mỹ Huệ- Minh Đức Nguyễn Văn Phép.**

**BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
PHÂN ƯU**



Chúng tôi vừa nhận được tin buồn:

**Hiền Tài
BÙI NGỌC YẾN**

Khóa 4 (năm 1972)

Nguyên Cựu Giáo Chức Tỉnh Tây Ninh

Đã quy vị tại Tây Ninh ngày Mùng 4 tháng 11 Canh Tý (DL:17-12-2020)

Hưởng thọ 83 tuổi

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Tang Gia Hiếu Quyên
trước sự mất mát lớn lao này.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện **ĐỨC CHÍ TÔN, ĐỨC PHẬT MẪU** và

Các ĐÁNG THIÊNG LIÊNG

ban nhiều hồng ân cứu độ Hương Linh cố **Hiền Tài BÙI NGỌC YẾN**
được sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

San Jose, ngày 19 tháng 12 năm 2020

(Mùng 4 tháng 11 Canh Tý)

Ban Thế Đạo Hải Ngoại &

Hệ Thống Truyền Thông Ban Thế Đạo Hải Ngoại

**BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
PHÂN ỦU**

* * *



Chúng tôi rất vừa nhận được tin buồn:
Bào Tử của Hiền Huynh Hồ Chánh Trực là:

**HIỀN TÀI
HỒ KIM QUANG**

Khóa 5 (1973)

Đã quy vị vào ngày Mùng 05 tháng 11 Canh Tý (DL ngày 18 tháng 12-2020)
Tại Vương Quốc Bỉ (Âu Châu)

Hưởng Thượng Thọ: 91 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng Hiền Huynh Hồ Chánh Trực và tang gia hiếu quyến.
Chúng tôi nguyện cầu Đức CHÍ TÔN, Đức PHẬT MẪU và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân
độ rỗi hương linh Cố Hiền Tài HỒ KIM QUANG sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ỦU

San Jose, ngày 19 tháng 12 năm 2020

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
Hệ Thống Truyền Thông Ban Thế Đạo Hải Ngoại**